

Số: 01/2024/BC

Đồng Nai, ngày 15 tháng 03 năm 2024

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023 VÀ KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

Ban Tổng Giám Đốc Công ty Cổ phần Sản xuất và Đầu tư Hoàng Gia (“Công ty” hoặc “RYG”) xin trân trọng báo cáo Đại hội về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2023 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 như sau:

I. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023

1. Tóm lược diễn biến tình hình kinh tế Thế giới và Việt Nam trong năm 2023:

1.1. Đối với tình hình kinh tế Thế giới:

Năm 2023 là một năm khó khăn chung cho nền kinh tế thế giới. Trong nửa đầu năm 2023, lạm phát ở các nước phát triển đạt mức cao nhất từ năm 1982, nguyên nhân chủ yếu do hậu quả của các chính sách chống dịch Covid để lại, ảnh hưởng từ giá nhiên liệu, chi phí chuỗi cung ứng và tình trạng căng thẳng trên thị trường lao động. Ngân hàng dự trữ liên bang Mỹ (Fed), Ngân hàng trung ương Châu Âu (ECB) và Ngân hàng Anh (BoE) đã liên tục nâng lãi suất để đối phó lạm phát. Bên cạnh đó, các tổ chức kinh tế thế giới (như IMF, World Bank, OECD,...) liên tục điều chỉnh giảm dự báo tăng trưởng GDP toàn cầu do ảnh hưởng của chiến tranh Nga-Ukraina làm gián đoạn chuỗi cung ứng toàn cầu và làm suy yếu tăng trưởng, các ngân hàng trung ương thắt chặt chính sách tiền tệ để chống lạm phát đã làm giảm nhu cầu tiêu dùng và đầu tư. Tăng trưởng kinh tế toàn cầu năm 2023 đạt 3,1% (thấp hơn mức 3,5% của năm 2022).

Tuy nhiên từ nửa cuối năm 2023, lạm phát giảm ở nhiều quốc gia nhờ giá năng lượng giảm, các rắc rối về chuỗi cung ứng được giải quyết và giảm áp lực lao động. Dự kiến lạm phát sẽ tiếp tục giảm và trở về mức mục tiêu của các ngân hàng trung ương vào nửa cuối năm 2024, các ngân hàng trung ương đã hoàn thành chu kỳ tăng lãi suất của họ và sẽ duy trì lãi suất ở mức cao cho đến khi lạm phát giảm xuống mức ổn định và dự báo sẽ không có đợt tăng lãi suất nào trong tương lai gần.

Dự báo năm 2024 tình hình kinh tế thế giới tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường, tăng trưởng GDP của các nền kinh tế lớn ở mức thấp hơn 2023. IMF dự báo năm 2024 tăng trưởng GDP toàn cầu ở mức 2,9 %. Chu kỳ tăng lãi suất có thể sẽ chuyển sang cắt giảm khi lạm phát giảm và các chỉ tiêu kinh tế của Mỹ đạt mục tiêu. Nền kinh tế Mỹ khả năng sẽ hạ cánh mềm thành công trong bối cảnh các nền kinh tế lớn khác còn nhiều khó khăn. Địa chính trị được dự báo nhiều bất ổn hơn với nhiều cuộc bầu cử diễn ra ở nhiều nước.

1.2. Đối với tình hình kinh tế Việt Nam năm 2023:

Năm 2023, kinh tế Việt Nam bị ảnh hưởng bởi tình hình kinh tế thế giới. Các động lực của nền kinh tế chưa phát huy được hiệu quả như những năm trước, đặc biệt trong giai đoạn nửa đầu năm. Tuy vậy, xu hướng tích cực hơn trong những tháng cuối năm đã giúp tăng trưởng kinh tế Việt Nam năm 2023 đạt 5,05% và là một trong những nền kinh tế tăng trưởng cao trong khu vực và thế giới. Trong đó, khu vực nông nghiệp tiếp tục là bộ đỡ cho nền kinh tế với tăng trưởng đạt 3,83%; khu vực thương mại tăng trưởng 6,82% với một số ngành dịch vụ tăng trưởng ổn định trong khi khu vực công nghiệp, xây dựng gặp nhiều khó khăn với mức tăng trưởng chỉ đạt 3,74%.

Năm 2023, chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) tăng 2.84% - mức tăng thấp nhất trong 10 năm gần đây, giải ngân cho đầu tư công đạt 579 nghìn tỷ đồng (tương đương 73.5% kế hoạch), vốn FDI đầu tư vào Việt Nam đạt 36.6 tỷ USD (tăng 32% so với 2022).

Nhu cầu tiêu dùng và đơn hàng giảm dẫn đến giảm nhu cầu nguyên vật liệu cho sản xuất và nhu cầu đầu tư máy móc và thiết bị. Tổng kim ngạch xuất nhập khẩu năm 2023 đạt 683 tỷ USD, giảm 6.6% so với 2022 trong đó nhập khẩu giảm 8.9%, xuất khẩu giảm 4.4%.

Lạm phát 2023 được kiểm soát tốt, CPI tăng 3.25%, lạm phát cơ bản tăng 4.16%, đạt mục tiêu kế hoạch. Nguyên nhân chủ yếu do nguồn cung hàng hoá thiết yếu được đảm bảo, giá nhiên liệu giảm theo giá thế giới và nhờ các giải pháp tích cực của Chính phủ.

Các thị trường bất động sản, trái phiếu doanh nghiệp vẫn tiềm ẩn rủi ro; hoạt động sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp tiếp tục còn nhiều khó khăn, nợ xấu có xu hướng tăng; các chính sách tháo gỡ khó khăn của Chính phủ triển khai còn chậm.

Dự báo trong năm 2024, tiêu dùng tăng trưởng chậm do thu nhập người lao động bị ảnh hưởng và phần lớn vốn bị chôn trong lĩnh vực bất động sản. Xuất khẩu được kỳ vọng tăng trưởng tích cực do phục hồi niềm tin của người tiêu dùng ở các thị trường lớn như Mỹ và EU. Dòng vốn ngân hàng kỳ vọng được khơi thông vào những nhóm ngành ưu tiên. Yếu tố dòng tiền từ chính sách tiền tệ mở rộng, đầu tư công sẽ đạt mức giải ngân cao, dòng vốn FDI vẫn duy trì ổn định, các yếu tố này sẽ ảnh hưởng tích cực đến tăng trưởng GDP. IMF dự báo năm 2024 Việt nam đạt tăng trưởng GDP 5,8%.

2. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 (đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC):

Trước diễn biến của tình hình kinh tế thế giới và trong nước gặp nhiều khó khăn và thách thức như đã nêu, với sự định hướng đúng đắn của Hội đồng quản trị Công ty, Ban Tổng giám đốc cùng với toàn thể CBNV đã đưa ra các giải pháp kịp thời để triển khai hiệu quả kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư trong năm 2023, kết quả đạt được cụ thể như sau:

2.1. Kết quả kinh doanh:

Doanh thu thuần công ty mẹ 2023 đạt 1.396 tỷ đồng, tương đương 99,9% so với thực hiện 2022 và đạt 99,7 % so với kế hoạch 2023. Đối với doanh thu hợp nhất, năm 2023 đạt 1.396 tỷ đồng, bằng doanh thu công ty mẹ do loại trừ doanh thu nội bộ với công ty con.

Lợi nhuận sau thuế công ty mẹ 2023 đạt 76,5 tỷ đồng, tăng 5,9% so với thực hiện 2022 và tăng 1,9% so với kế hoạch 2023. Đối với Lợi nhuận sau thuế hợp nhất, năm 2023 đạt 102,3 tỷ đồng, tăng 36,7 % so với thực hiện 2022 và tăng 20,3% so với kế hoạch.

Năm 2023 dự kiến chia cổ tức 10% trên vốn điều lệ (vốn điều lệ cuối năm 2023: 450 tỷ đồng), năm 2022 Công ty không chia cổ tức.

Một số chỉ tiêu chính về Kết quả kinh doanh năm 2023

ĐVT: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2022	Kế hoạch 2023	Thực hiện 2023	% TH 2023/ TH 2022	% TH 2023/ KH 2023
1	Doanh thu:					
-	Công ty mẹ (theo BCTC riêng)	1.396.792	1.400.000	1.395.561	99,9%	99,7%
-	Hợp nhất (theo BCTC hợp nhất)	1.396.792	1.400.000	1.395.561	99,9%	99,7%
2	Lợi nhuận sau thuế TNDN:					
-	Công ty mẹ (theo BCTC riêng)	72.166	75.000	76.452	105,9%	101,9%
-	Hợp nhất (theo BCTC hợp nhất)	74.799	85.000	102.276	136,7%	120,3%
3	Cổ tức (% trên vốn điều lệ)	0%	10%	10% (dự kiến)		100,0%

2.2. Tình hình tài chính (theo Bảng cân đối kế toán hợp nhất):

Tổng tài sản tại ngày 31/12/2023 đạt 1.681 tỷ đồng, tăng 500 tỷ đồng so với đầu năm (tương đương tăng 42,4%). Trong đó, một số chỉ tiêu có biến động lớn như sau:

a) Tài sản ngắn hạn:

- Khoản phải thu khách hàng tại ngày 31/12/2023 là 498,8 tỷ đồng, tăng 266 tỷ đồng (tương đương 114%). Nguyên nhân chủ yếu do tình hình khó khăn chung của thị trường năm 2023, Ban TGD đã có những điều chỉnh về chính sách công nợ để đạt doanh thu kế hoạch đề ra, duy trì công suất hoạt

động nhà máy và ổn định nhân sự ở mức tối ưu.

- Hàng tồn kho tại ngày 31/12/2023 là 389 tỷ đồng, tăng 87 tỷ đồng (tương đương 28,9 %), trong đó tăng chủ yếu do tăng tồn trữ nguyên vật liệu phục vụ sản xuất 30 tỷ và tăng tồn kho thành phẩm/hàng hoá 57 tỷ.

b) Tài sản dài hạn:

Đối với khoản đầu tư vào công ty liên kết, trong năm Công ty mua 45% vốn chủ sở hữu của Công ty Cổ phần Sản xuất và Đầu tư Royal House với giá phí là 90 tỷ đồng, lãi từ giao dịch mua giá rẻ là 21,5 tỷ (lợi thế thương mại âm) do vậy chỉ tiêu đầu tư vào Công ty liên kết tại ngày 31/12/2023 là 111,5 tỷ đồng.

c) Nợ phải trả:

Tổng nợ phải trả tại ngày 31/12/2023 là 951,7 tỷ đồng, tăng 37,5 % so với đầu năm. Trong đó:

- Nợ phải trả người bán cuối năm là 206,9 tỷ đồng, tăng 53,5 % so với đầu năm.
- Nợ vay ngắn hạn cuối năm 580,6 tỷ đồng, tăng 37,2 % so với đầu năm.

d) Vốn chủ sở hữu:

- Trong năm Công ty thực hiện tăng vốn điều lệ từ 360 tỷ lên 450 tỷ, thặng dư vốn thu được 40 tỷ (sau khi trừ các khoản phí phát hành).
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối tăng thêm từ lợi nhuận trong năm 2023 là 102,3 tỷ đồng, tổng lợi nhuận chưa phân phối lũy kế đến cuối năm là 218,3 tỷ đồng (chưa thực hiện phân phối lợi nhuận vào các quỹ thuộc sở hữu của công đồng, thù lao hội đồng quản trị và chưa chia cổ tức 2023).
- Như vậy, tổng vốn chủ sở hữu cuối năm là 729,8 tỷ đồng, tăng 240,9 tỷ đồng (tương đương tăng 49,3 % so với đầu năm).

Bảng cân đối kế toán hợp nhất rút gọn năm 2023

DVT: triệu đồng

STT	CHỈ TIÊU	Tại ngày 01/01/2023	Tại ngày 31/12/2023	Tăng (+)/ giảm (-)	
				Số tiền	%
A.	TÀI SẢN NGẮN HẠN	792.729	1.125.007	332.279	41,9%
I.	Tiền và khoản tương đương tiền	70.332	17.926	-52.407	-74,5%
II.	Đầu tư tài chính ngắn hạn		22.500	22.500	
III.	Các khoản phải thu ngắn hạn	397.826	674.862	277.036	69,6%
1.	Phải thu ngắn hạn của khách hàng	232.906	498.822	265.916	114,2%
2.	Trả trước cho người bán ngắn hạn	119.004	129.256	10.252	8,6%
3.	Phải thu ngắn hạn khác	45.916	46.784	868	1,9%
IV.	Hàng tồn kho	301.878	389.075	87.197	28,9%
1.	Hàng tồn kho	301.878	389.075	87.197	28,9%
V.	Tài sản ngắn hạn khác	22.692	20.645	-2.047	-9,0%
B.	TÀI SẢN DÀI HẠN	388.501	556.633	168.132	43,3%
I.	Các khoản phải thu dài hạn	5.016	2.611	-2.405	-47,9%
1.	Phải thu dài hạn khác	5.016	2.611	-2.405	-47,9%
II.	Tài sản cố định	283.533	331.159	47.627	16,8%
IV.	Tài sản dở dang dài hạn	10.615	38.931	28.316	266,8%
V.	Đầu tư tài chính dài hạn	3.500	114.999	111.499	3185,7%
1.	Đầu tư vào cty con				
2.	Đầu tư vào cty liên doanh, liên kết		111.499	111.499	
3.	Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	3.500	3.500		
VI.	Tài sản dài hạn khác	85.837	68.932	-16.905	-19,7%
1.	Chi phí trả trước dài hạn	77.052	61.071	-15.981	-20,7%
2.	Lợi thế thương mại	8.785	7.860		
	TỔNG TÀI SẢN	1.181.230	1.681.640	500.410	42,4%

STT	CHỈ TIÊU	Tại ngày 01/01/2023	Tại ngày 31/12/2023	Tăng (+)/giảm (-)	
				Số tiền	%
C.	NỢ PHẢI TRẢ	692.275	951.757	259.482	37,5%
I.	Nợ ngắn hạn	666.912	913.629	246.717	37,0%
1.	Phải trả người bán ngắn hạn	134.839	206.916	72.077	53,5%
2.	Người mua trả tiền trước ngắn hạn	58.454	65.450	6.996	12,0%
3.	Thuế và các khoản phải nộp NSNN	14.565	21.982	7.417	50,9%
4.	Phải trả người lao động	16.621	13.764	-2.856	-17,2%
5.	Chi phí phải trả ngắn hạn	11.871	11.650	-221	-1,9%
6.	Phải trả ngắn hạn khác	6.874	12.588	5.714	83,1%
7.	Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	423.068	580.658	157.590	37,2%
8.	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	621	621		0,0%
II.	Nợ dài hạn	25.363	38.127	12.765	50,3%
D.	VỐN CHỦ SỞ HỮU	488.956	729.884	240.928	49,3%
I.	Vốn chủ sở hữu	488.956	729.884	240.928	49,3%
1.	Vốn góp của chủ sở hữu	360.000	450.000	90.000	25,0%
2.	Thặng dư vốn cổ phần		40.010	40.010	
3.	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	116.892	218.347	101.455	86,8%
4.	Lợi ích cổ đông không kiểm soát	12.064	21.526		
	TỔNG NGUỒN VỐN	1.181.230	1.681.640	500.410	42,4%

3. Công tác quản trị sản xuất kinh doanh:

3.1. Hoạt động kinh doanh, bán hàng:

Trong năm 2023, Ban TGD đã triển khai các giải pháp phát triển kinh doanh như sau:

- Chuẩn hoá hệ thống nhận diện thương hiệu Royal tại các showroom, các trung tâm trưng bày sản phẩm, hệ thống điểm bán.
- Triển khai các chương trình phát triển thị trường xuất khẩu như các chương trình xúc tiến thương mại, tham gia các hội chợ triển lãm chuyên ngành vật liệu xây dựng tại Mỹ như hội chợ Covering, các chương trình mở rộng hệ thống nhà phân phối bao phủ các tiểu bang tại Mỹ. Song song đó Công ty triển khai các chương trình chăm sóc khách hàng tại thị trường xuất khẩu truyền thống khu vực APAC, Đông Nam Á.
- Đối với thị trường nội địa, Công ty tiếp tục điều chỉnh các chính sách bán hàng, đẩy mạnh các chương trình hợp tác bán hàng như chương trình Điểm bán chung, mở rộng hệ thống chuỗi bán lẻ và phát triển kênh dự án.
- Triển khai các chương trình tung sản phẩm thông qua việc nghiên cứu phát triển các bộ sưu tập sản phẩm cao cấp. Đồng thời cải tiến bộ danh mục sản phẩm mục tiêu, chuyển đổi cơ cấu sản phẩm nhằm đáp ứng tốt hơn nhu cầu lựa chọn của khách hàng và tăng hiệu quả kinh doanh.
- Triển khai các ứng dụng số hóa trong công tác marketing và chăm sóc khách hàng.
- Triển khai giải pháp kiểm soát hàng tồn kho và công nợ như xây dựng các định mức tồn kho cho mỗi dòng sản phẩm, cải tiến quy trình S&OP, kiểm soát chặt chẽ quá trình triển khai đơn hàng.

3.2. Hoạt động sản xuất:

- Công ty triển khai kế hoạch đầu tư cải tiến trang thiết bị để đáp ứng yêu cầu kỹ thuật công nghệ và chất lượng sản phẩm, đáp ứng nhu cầu phát triển sản phẩm mới.
- Thực hiện chương trình tinh gọn trong sản xuất và quản lý lao động, triển khai các giải pháp tiết giảm tiêu hao nhiên liệu, giảm tỷ lệ hao hụt nguyên vật liệu, cải tiến đơn phối nguyên vật liệu xương, men,... qua đó giúp giảm giá thành.

3.3. Hoạt động cung ứng:

- Công ty triển khai các chương trình hợp tác với các nhà cung cấp chiến lược nhằm ổn định nguồn cung nguyên vật liệu chính như đất sét, cao lanh, tràng thạch,... thông qua việc ký hợp đồng cung cấp dài hạn, cam kết sản lượng lớn và ổn định, giá ổn định và cạnh tranh. Song song đó thực hiện

- các thỏa thuận hợp tác khai thác nguồn nguyên vật liệu và đầu tư bãi trữ.
- Kiểm soát chặt chẽ hoạt động dịch vụ xuất nhập khẩu, tìm kiếm nhà cung cấp có dịch vụ tốt và chi phí cạnh tranh.
- Quy hoạch lại hệ thống kho thành phẩm và nguyên liệu nhằm tối ưu chi phí thuê kho, chi phí trung chuyển và vận chuyển đến khách hàng, tăng hiệu suất sử dụng kho.
- Tinh gọn hoạt động cung ứng, triển khai các ứng dụng số hoá trong công tác quản lý kho và dịch vụ logistics.

3.4. Hoạt động tài chính:

- Trong năm 2023, Công ty đã hoàn tất tăng vốn điều lệ từ 360 tỷ đồng lên 450 tỷ đồng.
- Trong năm 2023, Công ty tăng vốn góp (02 đợt) vào Công ty Cổ phần Sản xuất và đầu tư Hoàng Gia Khang từ 41.420.180.000 đồng lên 105.799.560.000 đồng (tỷ lệ sở hữu 88,17%), và góp vốn vào Công ty Cổ phần sản xuất và Đầu tư Royal House 90 tỷ đồng (tỷ lệ sở hữu 45%).
- Tổng vốn vay ngắn hạn tăng thêm để bổ sung vốn lưu động là 157,59 tỷ đồng. Lãi suất vay ngân hàng những tháng cuối năm 2023 có xu hướng giảm so với giai đoạn đầu năm, lãi suất bình quân cuối năm 2023 ở mức 8,37% (đầu năm 2023 là 9,56%).
- Trong năm 2023 Ban TGD chú trọng thực hiện các giải pháp đảm bảo tính thanh khoản dòng tiền, đảm bảo đủ nguồn vốn cho sản xuất kinh doanh, thanh toán nợ vay ngân hàng đúng hạn và chi trả nhà cung cấp kịp thời để đảm bảo đủ nguồn cung nguyên vật liệu cho sản xuất.

3.5. Hoạt động hành chính nhân sự và các hoạt động chức năng khác:

- Thực hiện chương trình tinh gọn đội ngũ; cải tiến sơ đồ tổ chức công ty, quy chế, quy trình vận hành và chính sách nhân viên. Số lượng nhân sự toàn Công ty đến cuối năm 2023 là 621 người (số đầu năm là 719 người).
- Thực hiện lộ trình chuyển đổi số doanh nghiệp, năm 2023 Công ty tập trung chuyển đổi số trong hoạt động quản lý xuất nhập kho, dịch vụ cung ứng, marketing, chăm sóc khách hàng và quản lý nhân sự hành chính.
- Tiếp tục phát triển và lan toả văn hoá doanh nghiệp – Văn hoá Royal.

4. Tiến độ IPO, niêm yết cổ phiếu:

- Ngày 23/08/2023 Công ty Cổ phần Sản xuất và Đầu tư Hoàng Gia đã được Ủy ban chứng khoán Nhà nước cấp Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu lần đầu ra công chúng.
- Sau khi hoàn tất đợt chào bán cổ phiếu, đến ngày 20/10/2023, Công ty đã trở thành công ty đại chúng theo quy định tại điểm b, Khoản 1, Điều 32 Luật Chứng khoán.
- Ngày 20/11/2023, Công ty đã được Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam cấp Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán và được cấp mã chứng khoán theo thông tin dưới đây:
 - + Tên chứng khoán: **Công ty Cổ phần Sản xuất và Đầu tư Hoàng Gia**
 - + Mã chứng khoán: **RYG**
 - + Số lượng cổ phiếu đăng ký: **45.000.000 cổ phiếu**
 - + Tổng giá trị cổ phiếu đăng ký: **450.000.000.000 đồng**
- Ngày 14/11/2023, Công ty đã nộp hồ sơ đăng ký niêm yết lần đầu lên Sở Giao dịch Chứng khoán Tp.Hồ Chí Minh, đến nay Sở GDCK TP.HCM đang xem xét hồ sơ và dự kiến được chấp thuận niêm yết trong Quý 2, 2023.

5. Triển khai dự án đầu tư:

Trong năm 2023, Ban TGD Công ty đã phối hợp với Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty Cổ phần Sản xuất và Đầu tư Hoàng Gia Khang (sau đây gọi là Hoàng Gia Khang) triển khai Dự án đầu tư Nhà máy sản xuất Tăm Porcelain Khô lớn 4.0 theo Nghị Quyết Đại hội đồng cổ đông số 2002/2023/ĐHĐCĐ-NQ ngày 20/02/2023 của Công ty Hoàng Gia Khang và Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư do Ban quản lý các khu công nghiệp Đồng Nai cấp lần đầu ngày 16/11/2010, thay đổi lần thứ nhất ngày 28/04/2023, tiến độ triển khai dự án như sau:

- Chủ đầu tư: Công ty cổ phần Sản xuất và Đầu tư Hoàng Gia Khang

- Địa điểm thực hiện dự án : KCN Nhơn Trạch II – Nhơn Phú, Thị trấn Hiệp Phước, Huyện Nhơn Trạch, Tỉnh Đồng Nai
- Tổng vốn đầu tư đăng ký : hơn 920 tỷ đồng
- Quy mô diện tích : 32.000 m² (3,2 hecta)
- Công suất : 3.000.000 m²/năm
- Tiến độ đầu tư:
 - + Đến nay đã hoàn tất hồ sơ pháp lý dự án, hoàn tất hạng mục xây dựng cơ bản (nhà xưởng và các công trình phụ trợ), đồng thời đang trong quá trình hoàn thiện công tác lắp đặt hệ thống máy móc thiết bị.
 - + Dự kiến đến 31/05/2024 sẽ hoàn tất các hạng mục đầu tư và lắp đặt còn lại để sẵn sàng cho công đoạn chạy thử nghiệm.
 - + Dự kiến sẽ đưa dự án đi vào hoạt động chính thức từ tháng 07/2024.

6. Thu nhập của Ban TGD và người quản lý khác trong năm 2023:

Đơn vị tính: đồng

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Thu nhập
1	Trịnh Xuân Hùng	Tổng Giám Đốc	813.202.780
2	Phan Bá Hiệu	Phó Tổng Giám Đốc	792.983.677
3	Phạm Đình Hoàng	Phó Tổng Giám Đốc	748.394.740
4	Trương Văn Việt	Phó Tổng Giám Đốc	756.065.837
5	Nguyễn Thị Kim Loan	Kế toán trưởng	598.245.430
Tổng			3.708.892.464

II. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024

1. Các chỉ tiêu kế hoạch chính 2024:

Kế hoạch sản xuất kinh doanh - Công ty mẹ

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Nội dung	Thực hiện năm 2022	Thực hiện năm 2023	Kế hoạch năm 2024	% tăng/giảm so với 2023
1	Doanh thu thuần	1.396.792	1.395.561	1.400.000	100,3%
2	Lợi nhuận sau thuế	72.166	76.452	70.000	91,6%
3	Vốn chủ sở hữu	474.726	681.188	686.206	100,7%
4	Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/doanh thu thuần	5,2%	5,5%	5,0%	
5	Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	15,2%	11,2%	10,2%	
6	Tỷ lệ cổ tức	0%	10% (dự kiến)	10%	

Kế hoạch sản xuất kinh doanh – Hợp nhất

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Nội dung	Thực hiện năm 2022	Thực hiện năm 2023	Kế hoạch năm 2024	% tăng/giảm so với 2023
1	Doanh thu thuần	1.396.792	1.395.561	2.082.000	149,2%
2	Lợi nhuận sau thuế	74.799	102.276	120.000	117,3%
3	Vốn chủ sở hữu	488.956	729.884	784.901	107,5%
4	Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/doanh thu thuần	5,4%	7,3%	5,8%	
5	Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	15,3%	14,0%	15,3%	
6	Tỷ lệ cổ tức	0%	10% (dự kiến)	10%	

2. Các giải pháp thực hiện:

Kế hoạch trong năm 2024, Ban TGD sẽ triển khai các giải pháp để đạt được các mục tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh như sau:

2.1. Hoạt động kinh doanh:

- Thực hiện tái cấu trúc hệ thống bán hàng, tiếp tục hoàn thiện hệ sinh thái sản phẩm theo hướng tăng dần các dòng sản phẩm có hiệu quả kinh doanh cao, bổ sung các dòng sản phẩm mới và mở rộng hệ thống điểm bán để gia tăng độ phủ thị trường.
- Tiếp tục cải tiến chính sách bán hàng, ứng dụng chuyển đổi số và công nghệ AI (trí tuệ nhân tạo) trong hoạt động bán hàng và gia tăng trải nghiệm khách hàng.

2.2. Hoạt động sản xuất:

- Tiếp tục đầu tư đổi mới trang thiết bị để đáp ứng nhu cầu phát triển sản phẩm, tăng năng suất lao động, giảm hao hụt nguyên vật liệu, qua đó giảm giá thành và tăng hiệu quả kinh doanh.
- Duy trì và phát huy hơn nữa công tác nghiên cứu phát triển sản phẩm nhằm đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu của khách hàng, đảm bảo ổn định chất lượng sản phẩm, đáp ứng các tiêu chuẩn kỹ thuật đối với từng thị trường và dự án – đặc biệt là hướng đến tiêu chuẩn sản xuất xanh.
- Tiếp tục điều chỉnh đơn phối, giảm định mức tiêu hao nguyên vật liệu và năng lượng, nghiên cứu giải pháp tái sử dụng phế phẩm sau nung.
- Thực hiện cải tiến quy trình sản xuất và tinh gọn đội ngũ, chú trọng công tác đào tạo nâng cao kỹ thuật vận hành và kỹ năng quản lý, ứng dụng CNTT vào trong vận hành sản xuất.

2.3. Hoạt động cung ứng:

- Cải tiến quy trình vận hành chuỗi cung ứng và tiếp tục ứng dụng CNTT trong hoạt động cung ứng nhằm tối ưu hiệu quả hoạt động và chi phí.
- Quy hoạch và đầu tư hệ thống kho bãi đáp ứng nhu cầu tồn trữ và phân phối sản phẩm.
- Phát triển nguồn nguyên liệu cho sản phẩm đá nung kết (dự án Nhà máy sản xuất tấm porcelain khổ lớn), tìm kiếm các nguồn nguyên liệu ổn định dài hạn.
- Tiếp tục phát triển hệ thống nhà cung cấp, điều chỉnh chính sách mua hàng đảm bảo nguồn nguyên vật liệu đầu vào ổn định về số lượng và chất lượng, giá cả cạnh tranh.

2.4. Hoạt động tài chính

- Hoàn thiện các hồ sơ cần thiết để niêm yết cổ phiếu của Công ty trên Sở GDCK Tp.HCM trong Quý 2, 2024.
- Giám sát việc triển khai kế hoạch sản xuất, kinh doanh nhằm đảm bảo đạt các chỉ tiêu kế hoạch năm 2024.
- Thực hiện các phương án huy động vốn đáp ứng nhu cầu vốn cho sản xuất kinh doanh và đầu tư của Công ty, kiểm soát việc phân bổ và sử dụng vốn đảm bảo tính an toàn và hiệu quả.
- Kiểm soát chặt chẽ kế hoạch ngân sách, dòng tiền thu chi đảm bảo tính thanh khoản. Thường xuyên dự báo tình hình biến động thị trường tài chính, đặc biệt là biến động thị trường vốn, lãi suất và tỷ giá hối đoái để có giải pháp phòng ngừa rủi ro kịp thời.
- Thực hiện các giải pháp để thu hồi công nợ đúng hạn, giảm hàng tồn kho để tăng vòng quay vốn và tăng hiệu quả sử dụng vốn.
- Thực hiện công tác công bố thông tin trên thị trường chứng khoán theo quy định của Bộ tài chính và triển khai các hoạt động quan hệ cổ đông.

2.5. Hoạt động hành chánh nhân sự và các hoạt động chức năng khác:

- Hoàn tất việc cải tạo Toà nhà văn phòng Công ty tại KCN Nhơn Trạch và đưa vào sử dụng trong tháng 04/2024; chỉnh trang khu vực nhà máy như tăng độ phủ cây xanh, cải thiện môi trường làm việc, đảm bảo an ninh và an toàn lao động; duy trì tiêu chuẩn 6S, CTPAT, SEDEX và triển khai lấy chứng nhận tiêu chuẩn BSCI và các tiêu chuẩn quốc tế phục vụ xuất khẩu.
- Duy trì công tác đào tạo, huấn luyện nâng cao kỹ năng làm việc, kỹ năng phục vụ khách hàng cho cấp nhân viên, chuyên viên và triển khai kế hoạch đào tạo cho đội ngũ quản lý.

- Cải thiện chính sách thu hút nhân tài và chính sách đãi ngộ, điều chỉnh chính sách nhân viên và tăng thu nhập cho người lao động.
- Tiếp tục phát triển và loa toả văn hoá Royal đến với khách hàng, cổ đông, đối tác; thực hiện chuyển đổi số và ứng dụng CNTT trong quản trị doanh nghiệp; tham gia các hoạt động cộng đồng.
- Triển khai thực hiện các nhiệm vụ khác theo các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị Công ty.

III. KẾT LUẬN

Năm 2024, tiếp nối năm 2023 được đánh giá vẫn là một năm đầy thách thức khi Công ty triển khai những hoạt động mới, những dự án mới, tuy nhiên, với tinh thần nỗ lực, trách nhiệm cao trong công việc và không ngừng phát huy mọi tiềm năng, thế mạnh của mình, Ban TGD và tập thể Cán bộ nhân viên Công ty Hoàng Gia luôn sẵn sàng đối đầu với những khó khăn thử thách để hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 vì sự phát triển của Hoàng Gia trong thời gian tới.

Trên đây là Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 của Công ty Cổ phần Sản xuất và Đầu tư Hoàng Gia, kính trình ĐHĐCĐ xem xét và thông qua.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BĐH, UBKT;
- Ban tổ chức Đại hội;
- Lưu VT.

